

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MD02078**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Hệ điều hành Windows**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032576	Lê Trường	An	11/02/2007			7.5	5.5	7.5		9.0		8.1
2	2254802032578	Dương Thị Mỹ	Chi	13/08/2007			8	6.5	7.5		9.0		8.3
3	2254802032580	Trần Thị Mỹ	Chi	01/01/2007			8	6.5	7.5		7.5		7.4
4	2254802032581	Thái Quang	Chương	18/12/2007			7	5.5	6.5		6.5		6.4
5	2254802032582	Nguyễn Ngọc	Dung	01/07/2007			8.5	7.0	7.5		9.5		8.7
6	2254802032583	Nguyễn Văn	Dững	17/05/2007			9	8.5	9.0		8.5		8.6
7	2254802032584	Dương Nguyễn	Duy	11/11/1996			9	8.5	9.0		10.0		9.5
8	2254802032585	Nguyễn Bảo	Duy	01/07/2007			9	7.0	9.0		9.5		9.0
9	2254802032586	Nguyễn Trần Nhật	Duy	25/09/2007			7	7.0	7.5		4.5	6.5	6.8
10	2254802032587	Trần Bảo	Duy	29/03/2007			9	7.5	8.0		6.5		7.1
11	2254802032588	Trần Hoàng	Duy	11/05/2007			7	7.0	9.0		5.0		6.1
12	2254802032589	Võ Trần Khánh	Duy	13/04/2007			6.5	5.5	7.0		6.5		6.4
13	2254802032590	Nguyễn Phan Hữu	Đức	06/09/2007			8	6.5	9.0		9.5		8.8
14	2254802032591	Lâm Thị Ngọc	Hân	20/12/2006			7	5.5	7.0		5.5		5.9
15	2254802032593	Võ Trọng	Hên	17/02/2007			8.5	7.5	8.5		8.0		8.0
16	2254802032594	Bùi Ngọc Thúy	Hiên	23/12/2007			7.5	7.5	7.5		8.0		7.8
17	2254802032595	Bùi Quốc	Huy	18/04/2007			8	6.0	8.0		9.0		8.3
18	2254802032596	Lê Ngọc	Huy	31/08/2007			7.5	8.0	7.5		5.0		6.1

Châu Đốc, ngày 18 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội